



CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH

Trách nhiệm giải trình với người dân

Chỉ số nội dung ‘Trách nhiệm giải trình với người dân’ đo lường mức độ tương tác giữa chính quyền với người dân và hiệu quả hoạt động trên thực tế của các thiết chế thực hiện dân chủ cơ sở, gồm Ban Thanh tra Nhân dân (Ban TTND) và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng (Ban GSĐTCD). Trên tinh thần của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, những cơ chế đối thoại giữa chính quyền và người dân, và thiết chế để người dân thực hiện vai trò giám sát hiệu quả thực thi chức năng quản lý nhà nước của chính quyền cấp cơ sở là nhằm hiện thực hóa quyền “dân bàn” và “dân kiểm tra” của người dân.

Đa số các tỉnh Bắc Trung Bộ thuộc về nhóm đạt điểm cao nhất hoặc trung bình cao qua bốn năm. Hiệu quả thực hiện trách nhiệm giải trình với người dân ở các địa phương thuộc Đồng bằng Sông Hồng và Nam Trung Bộ không ổn định qua thời gian. Các địa phương thuộc nhóm đạt điểm thấp tập trung ở vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Mặc dù trách nhiệm giải trình với người dân có xu hướng cải thiện qua bốn năm, những bước cải thiện đó vẫn còn rất khiêm tốn. Đóng góp nhiều nhất cho những cải thiện đó là ghi nhận của người dân đối với sự hiện diện và hiệu quả của Ban GSĐTCD (trên nguyên tắc, đây là thiết chế giám sát của cộng đồng do người dân thiết lập để giám sát việc thực hiện các dự án công trình công cộng tại địa bàn dân cư).

Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền

Chỉ số nội dung thành phần này đo lường mức độ hiệu quả trong việc giải trình, tiếp xúc và tương tác với người dân của cán bộ, công chức ở các cấp chính quyền địa phương. Khi có bức xúc, khúc mắc liên quan tới gia đình, hàng xóm và chính quyền địa phương, người dân thường đến gặp ai trong chính quyền để tìm giải pháp xử lý những vấn đề bức xúc, khúc mắc đó. Kết quả khảo sát PAPI 2014 cho thấy việc tương tác giữa chính quyền và người dân còn hạn chế và không thường xuyên. Trên phạm vi toàn quốc, chỉ có 17% số người được hỏi cho biết họ đã liên hệ với trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố và 12% liên hệ với cán bộ chính quyền xã/phường khi họ có bức xúc, khúc mắc cần giải quyết. Phát hiện này rất đáng quan tâm trong suốt bốn năm qua.

Mặc dù mức độ tương tác thấp như vậy, đa số những người đã gặp cán bộ cấp thôn/tổ dân phố hay cán bộ chính quyền cấp xã/phường đánh giá những tương tác đó đem lại những kết quả nhất định. Trên phạm vi toàn quốc, có khoảng 85% số người đã từng tiếp xúc với cán bộ thôn/tổ dân phố đã giúp họ giải đáp được phần nào các khúc mắc, và 80% số người đã tiếp xúc cho biết cuộc gặp gỡ cán bộ chính quyền cấp xã/phường mang lại một số giải pháp.

Chỉ số nội dung thành phần này cũng bao gồm một số chỉ tiêu đánh giá mức độ người dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền và mức độ tiếp nhận của chính quyền đối với những góp ý đó. Kể từ năm 2011, Từ năm 2011-2014, trên toàn quốc mỗi năm chỉ có khoảng 25% số người được hỏi cho biết họ đã từng đóng góp ý kiến xây dựng với chính quyền, trong đó khoảng 90% cho biết góp ý của họ được tiếp thu và đem lại kết quả tốt.



Hiệu quả của Ban Thanh tra nhân dân

Chỉ số thành phần này đo lường mức độ hiệu quả của việc thực hiện thiết chế Ban Thanh tra nhân dân (Ban TTND), một thiết chế dân chủ cơ sở có chức năng giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của cấp chính quyền cơ sở. Theo quy định của pháp luật, mỗi đơn vị xã/phường phải thành lập Ban TTND theo hình thức dân bầu trực tiếp người đại diện trong cộng đồng để thực hiện hiệu quả chức năng giám sát của nhân dân.

Phát hiện nghiên cứu năm 2014 cho thấy chưa nhiều người dân biết đến sự tồn tại của Ban TTND hoặc đánh giá cao hiệu quả của những ban này. Chỉ có 36% số người được hỏi trên phạm vi toàn quốc cho biết ở địa bàn xã/phường nơi họ cư trú đã có Ban TTND, một tỉ lệ hầu như không đổi sau bốn năm. Trong số những người cho biết ở xã/phường của họ đã thành lập Ban TTND, chỉ có 44% cho biết Ban TTND được thành lập do dân bầu trực tiếp.

Hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng

Như đã đề cập ở phần tóm tắt kết quả chung, chỉ số nội dung thành phần này trong năm 2014 có sự gia tăng đáng kể ở mức 9% so với kết quả năm 2011. Tuy nhiên, điểm trung bình toàn quốc vẫn còn khiêm tốn, Nguyên nhân chính là do tỉ lệ người dân cho biết Ban GSĐTCD đã được thành lập ở địa bàn xã/phường họ cư trú còn rất thấp. Trên phạm vi toàn quốc, chỉ có 19% số người được hỏi cho biết xã/phường của họ đã có Ban GSĐTCD. Trong số người dân khẳng định xã/phường của họ đã có Ban GSĐTCD, khoảng 87% đánh giá thiết chế này hoạt động có hiệu quả.

Với mức độ ghi nhận hạn chế của người dân về sự tồn tại và hiệu quả của Ban TTND và Ban GSĐTCD, đã đến lúc xem xét lại hiệu quả hoạt động thực sự của những ban này và tìm những phương thức mới để những ban này thực sự đem lại kết quả như mong đợi của người dân, đến gần với người dân hơn. Sự nhập cuộc của các tổ chức phi chính phủ, với năng lực và nguồn lực sẵn có, vào các hoạt động của Ban TTND và Ban GSĐTCD và qua đó hướng dẫn để hai ban này hoạt động có hiệu quả hơn có thể là một hướng đi khả thi.

Bên cạnh các thiết chế giám sát ở cộng đồng, chính quyền địa phương cũng cần tương tác tích cực hơn với người dân thông qua các buổi tiếp dân định kỳ hoặc bất thường để nâng cao trách nhiệm giải trình trực tiếp với người dân. Hơn nữa, để người dân chủ động tham gia đóng góp ý kiến cải thiện điều kiện quản trị và hành chính công ở địa phương, chính quyền cũng cần áp dụng những cách thức mới trong tiếp nhận đề xuất từ người dân, như hộp thư điện tử trên các cổng thông tin điện tử hoặc gửi tin nhắn qua số điện thoại di động công khai. Song, chính sự chủ động phúc đáp của cán bộ chính quyền khi nhận được những yêu cầu, đề xuất của người dân sẽ giúp các cấp chính quyền cải thiện hình ảnh của mình trong dân chúng.

Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) là công cụ giám sát thực thi chính sách, phản ánh ý kiến đánh giá và mức độ hài lòng của người dân về hiệu quả điều hành, quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công của bộ máy chính quyền các cấp.

Chỉ số PAPI đo lường sáu lĩnh vực nội dung, bao gồm: tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công; và cung ứng dịch vụ công. Từ năm 2011 đến nay, khảo sát PAPI được thực hiện thường niên trên phạm vi toàn quốc. Báo cáo Chỉ số PAPI năm 2014 tổng hợp ý kiến của hơn 13.500 người dân được chọn mẫu ngẫu nhiên trên toàn quốc.

Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) là kết quả nghiên cứu chung của Mạng lưới Tổ quốc Việt Nam các cấp từ trung ương đến địa phương, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển và Hỗ trợ Cộng đồng thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc tại Việt Nam. Cơ quan Hợp tác và Phát triển Thụy Sĩ và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) đồng tài trợ cho nghiên cứu xây dựng chỉ số PAPI từ năm 2011 đến nay.

Truy cập www.papi.vn để xem Báo cáo PAPI 2014, kết quả phân tích và tổng hợp của từng tỉnh/thành phố và dữ liệu đến cấp chỉ số nội dung thành phần cùng nhiều thông tin khác.